

**TÔN GIÁO - VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN**

**ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC ĐỔI MỚI CHÍNH SÁCH TÔN GIÁO -  
PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC**

LƯU NGỌC KHẢI<sup>(\*)</sup>

**N**ghiên cứu đường lối, quan điểm của Đảng và chính sách của Nhà nước về vấn đề tôn giáo trong công cuộc đổi mới toàn diện đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa đã có những phát triển mới, ban hành nhiều Nghị quyết chuyên đề bàn về vấn đề tôn giáo và công tác tôn giáo. Đặc biệt, trong Nghị quyết số 24-NQ/TW, của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VI chỉ rõ: “Tôn giáo là vấn đề tồn tại lâu dài. Tín ngưỡng tôn giáo là nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân. Đạo đức tôn giáo có nhiều điều phù hợp với công cuộc xây dựng xã hội mới. Chính sách nhất quán của Đảng và Nhà nước Việt Nam là tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng của nhân dân”. Qua gần 30 năm thực hiện, đường lối đổi mới toàn diện đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, trong đó có đổi mới chính sách đối với tôn giáo của Đảng, Nhà nước đến nay là hoàn toàn đúng đắn, phù hợp cả về lý luận và thực tiễn.

Về mặt lý luận, chủ nghĩa Mác - Lênin đã khẳng định dưới chủ nghĩa xã hội, tôn giáo chưa mất đi, vẫn còn cơ sở để tồn tại. Tôn giáo cũng như các hình thái ý thức xã hội khác đều có tính bảo thủ. Khi những điều kiện kinh tế, xã hội sản sinh ra nó đã thay đổi, nhưng bản thân nó biến đổi chậm hơn. Vì vậy, tôn giáo

tồn tại với tư cách là một sản phẩm của lịch sử để lại. Dưới chủ nghĩa xã hội, tôn giáo vẫn còn có một số yếu tố còn phù hợp với xã hội, đó là mặt đạo đức văn hóa của tôn giáo, nó vẫn đáp ứng được nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân. Về mặt thực tiễn, Việt Nam là một quốc gia đa dân tộc, đa tôn giáo, đa dạng các loại hình tín ngưỡng và có nguồn gốc ra đời, phát triển khác nhau. Trong đó có tôn giáo từ bên ngoài du nhập vào, có tôn giáo nội sinh, có tôn giáo hoàn chỉnh đầy đủ hệ thống giáo lý, luật lệ, lễ nghi, tổ chức và có hình thức tôn giáo sơ khai thờ đa thần (tín ngưỡng dân gian). Về phân bố tín đồ không giống nhau, có hình thức tôn giáo thì tín đồ cư trú thành cộng đồng riêng, có nơi sống đan xen trong cộng đồng dân cư và số lượng tín đồ không ngang bằng nhau. Tôn giáo ở Việt Nam được hình thành, tồn tại và phát triển trong bối cảnh lịch sử khác nhau nên về phương diện chính trị - xã hội, các tôn giáo ở Việt Nam mang những đặc điểm rất đặc thù. Nhưng một trong những đặc điểm nổi bật là tính dung hợp, đan xen, hòa đồng của tín ngưỡng, tôn giáo ở Việt Nam. Những đặc điểm của tôn giáo ở Việt Nam đã tác động không nhỏ tới việc hoạch định

\*. TS., Khoa CNXHKKH, Học Viện Chính Trị - Bộ Quốc Phòng.

đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ta đối với tôn giáo, tín ngưỡng tôn giáo. Mặt khác, từ tổng kết thực tiễn rút ra những bài học kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo vấn đề tôn giáo của Đảng ta và của các Đảng anh em trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đây là những cơ sở khoa học để Đảng, Nhà nước ta đổi mới chính sách về tôn giáo, phát huy hơn nữa sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc nhằm đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới đưa nước ta trở thành nước công nghiệp vào những năm 2020, vì mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Nội dung đổi mới quan điểm của Đảng, chính sách của Nhà nước về tôn giáo hiện nay thể hiện trên một số vấn đề cơ bản sau:

*Một là*, tín ngưỡng tôn giáo là nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân và còn tồn tại lâu dài trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng Cộng sản Việt Nam tiếp tục khẳng định: “Tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo và không tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân theo quy định của pháp luật”<sup>(1)</sup>. Trong Hiến pháp năm 1992 của Nhà nước ta chỉ rõ: “Mọi người có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, theo hoặc không theo một tôn giáo nào...”. Đây là một trong những đổi mới tư duy của Đảng và của Nhà nước, hoàn toàn phù hợp nhu cầu thực tiễn sinh hoạt tín ngưỡng của nhân dân ở nước ta hiện nay. Thực tế ở nước ta hiện nay có trên 80% dân số Việt Nam có thực hành các hình thức sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo. Riêng tôn giáo, hiện có trên 20 triệu tín đồ, trên 80 nghìn chức sắc, nhà tu hành và trên 25 nghìn cơ sở thờ tự.

*Hai là*, Đảng và Nhà nước ta không phân biệt đối xử giữa các tôn giáo, giữa người theo đạo hoặc không theo đạo, tín ngưỡng hoặc không tín ngưỡng đều tuân thủ và bình đẳng trước pháp luật. Các tôn giáo đều bình đẳng trước pháp luật, hoạt động trong khuôn khổ pháp luật. Nghiêm cấm hiện tượng phân biệt đối xử với nhân dân vì lí do có tín ngưỡng tôn giáo. Thực hiện nhất quán đường lối đoàn kết giữa đồng bào theo đạo và đồng bào không theo đạo. Bất kì người dân Việt Nam có tín ngưỡng hay không có tín ngưỡng... đều đoàn kết vào mặt trận chung, tăng cường đồng thuận xã hội trong khối Đại đoàn kết toàn dân tộc. Xóa bỏ mặc cảm thành phần giai cấp xuất thân, lấy mục tiêu xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng văn minh làm điểm tương đồng... Đây là điểm mới trong chính sách đổi mới về tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta hiện nay, luôn quan tâm chú trọng đoàn kết lương giáo và gắn nó trong mối quan hệ xây dựng, phát huy sức mạnh khối Đại đoàn kết toàn dân tộc để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn cách mạng mới.

*Ba là*, nội dung cốt lõi của công tác tôn giáo là công tác vận động quần chúng, làm cho mỗi công dân có tín ngưỡng, tôn giáo thấy được quyền lợi và nghĩa vụ của mình như luật pháp của Nhà nước quy định. Mọi người dân dù theo đạo hay không theo đạo đều là công dân nước Việt Nam, chấp hành nghiêm đường lối quan điểm của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Đại hội Đại biểu

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Nxb. CTQG-ST, H. 2011, tr. 81.

toàn quốc lần thứ XI của Đảng đã khẳng định: “Phát huy những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp của các tôn giáo; động viên các tổ chức tôn giáo, chức sắc, tín đồ sống tốt đời, đẹp đạo, tham gia đóng góp tích cực cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”<sup>(2)</sup>.

*Bốn là*, công tác tôn giáo là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị do Đảng lãnh đạo. Đây là một công tác đòi hỏi các thành tố trong hệ thống chính trị, các cấp các ngành phải có trách nhiệm tham gia. Đặc biệt, cần chú trọng xây dựng và phát huy trách nhiệm của đội ngũ cán bộ chuyên trách, trực tiếp làm công tác tôn giáo.

*Năm là*, các tôn giáo và các tín đồ đều có quyền truyền đạo, hành đạo hợp pháp tại cơ sở thờ tự, tại gia đình theo quy định của pháp luật. Không ai được xâm phạm tự do tín ngưỡng, tôn giáo hoặc lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để vi phạm pháp luật. Đại hội Đại biểu toàn quốc của Đảng Cộng sản Việt Nam đã khẳng định: “Quan tâm và tạo điều kiện cho các tổ chức tôn giáo sinh hoạt theo hiến chương, điều lệ của tổ chức tôn giáo đã được Nhà nước công nhận, đúng quy định của pháp luật. Đồng thời chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh với những hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để mê hoặc, chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc”<sup>(3)</sup>.

Như vậy, việc đổi mới quan điểm, chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta hiện nay đã đáp ứng tâm tư nguyện vọng chính đáng của các tôn giáo và của tín đồ theo đạo, để đồng bào theo đạo và chức sắc tôn giáo không bị mặc cảm mà hòa hợp cùng cả cộng đồng dân tộc, sống “tốt đời, đẹp đạo”, làm tròn trách nhiệm công dân đối với Tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa. Ở nước ta,

đại bộ phận tín đồ là nông dân, là lực lượng chủ chốt của cách mạng trong khối liên minh công nông, cần cù lao động, có lòng yêu nước nồng nàn và đã góp phần cùng toàn Đảng ra sức phấn đấu thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa. Nhiều chức sắc tôn giáo đã làm tốt việc đạo, việc đời, hướng dẫn tín đồ chấp hành đúng các chính sách của Đảng và Nhà nước. Nhiều tăng ni, Phật tử, đã lập những thành tích to lớn trong hai cuộc kháng chiến lớn để giải phóng dân tộc trước đây cũng như trong công cuộc xây dựng đất nước hiện nay. Những đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của đồng bào có đạo được Đảng, Nhà nước ta và nhân dân ta ghi nhận và đánh giá cao, thể hiện sự trân trọng sâu sắc. Điều đó chứng tỏ chính sách tôn giáo của Đảng được đồng bào có đạo tán thành, ủng hộ và ra sức thực hiện. Đảng ta luôn tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, theo hoặc không theo một tôn giáo nào của người dân. Vì vậy, nếu ai cho rằng Đảng Cộng sản Việt Nam không quan tâm hay vi phạm quyền tự do tín ngưỡng của nhân dân thì đó là sai sự thật, trái với thực tế đang diễn ra ở Việt Nam hiện nay. Thực tiễn chứng tỏ, việc đổi mới chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta trong công cuộc đổi mới toàn diện đất nước làm cho vai trò của các tổ chức tôn giáo, chức sắc, chức việc, nhà tu hành và các tín đồ ngày càng phát huy trên nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội. Hoạt động của các tôn giáo ngoài việc đáp ứng nhu cầu tâm linh của con người còn hướng tới và tham gia vào các hoạt động giải quyết các vấn đề

2, 3. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. CTQG-ST, H. 2011, tr. 245.

của xã hội. Tham gia vào các hoạt động giáo dục, y tế, từ thiện nhân đạo để giúp đỡ những con người có hoàn cảnh đặc biệt chính là thực hiện chức năng đối với xã hội của tôn giáo. Từ khi bước vào thời kì đổi mới đến nay, đặc biệt là sau khi có chủ trương khuyến khích mọi tổ chức, cá nhân tham gia xã hội hóa hoạt động giáo dục, y tế, từ thiện nhân đạo của Nhà nước, các tổ chức, cá nhân tín đồ tôn giáo ngày càng tham gia tích cực. Hoạt động xã hội hóa của tổ chức, cá nhân tín đồ tôn giáo được tiến hành dưới nhiều hình thức phong phú và đa dạng như mở lớp tư thực, dạy nghề, trung tâm nuôi dạy trẻ mồ côi, chăm sóc trẻ khuyết tật, các trại dưỡng lão... Những kết quả hoạt động của các tổ chức, cá nhân đồng bào theo tôn giáo tham gia giải quyết các vấn đề xã hội những năm qua mang lại cho xã hội là rất to lớn và không thể phủ nhận.

Hiện nay, sự nghiệp xây dựng đất nước hơn bao giờ hết đòi hỏi phải mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, trên cơ sở lấy liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức làm nền tảng, đoàn kết với mọi người trong đại gia đình các dân tộc Việt Nam, kể cả người trong nước và ngoài nước, cả theo đạo hoặc không theo đạo... Bởi đó là vấn đề có ý nghĩa chiến lược vì cách mạng là sự nghiệp của nhân dân, không phát huy được vai trò làm chủ của nhân dân trong sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước thì không thể đưa cách mạng đi đến thành công. Thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc hiện nay, phát huy vai trò làm chủ của đồng bào trên cả nước nói chung, đồng bào có đạo nói riêng hiện nay là phải tạo điều kiện cho đồng bào thực hiện phần đạo chu tất, phần đời tốt đẹp, tích cực tham gia xây dựng Tổ quốc Việt

Nam Xã hội chủ nghĩa, phấn đấu là những tín đồ chân chính đồng thời cũng là công dân chân chính. Có như vậy mới ngăn ngừa âm mưu chia rẽ mối quan hệ giữa Đảng với quần chúng trong chiến lược “điển biến hòa bình” mà kẻ thù sử dụng để chống phá sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta. Trong chiến lược “điển biến hòa bình” của Chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch đang triệt để lợi dụng các vấn đề tôn giáo, dân tộc để chống phá cách mạng Việt Nam. Chúng coi đó là trọng điểm chống phá để chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, tạo ra những khoảng trống về tinh thần - tâm lí, khoét sâu định kiến, mặc cảm, xóa bỏ bầu không khí cởi mở và tin cậy trong nhân dân ta, gây mầm bạo loạn, lật đổ chế độ Xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Thực tế lịch sử Việt Nam đã chứng tỏ rằng, mặc dù tôn giáo thường bị kẻ thù lợi dụng để thực hiện mưu đồ của chúng, nhưng đồng bào có đạo luôn chủ động đấu tranh chống lại sự lợi dụng đó và thường xuyên thực hiện tốt khẩu hiệu “Kính Chúa yêu nước”. Tuy nhiên, cũng có người chưa nhận rõ âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, có người bị lợi dụng và nhân danh Chúa để lừa bịp nhân dân. Đó là những vấn đề không thể xem thường, đòi hỏi mỗi người dân phải thường xuyên nâng cao tinh thần cảnh giác. Do vậy, để vô hiệu hóa âm mưu lợi dụng vấn đề tôn giáo của các thế lực thù địch trong chiến lược “điển biến hòa bình” chống phá cách mạng Việt Nam hiện nay, trước hết phải làm cho mọi người, nhất là giáo dân, hiểu rõ mưu đồ đen tối, xảo quyệt và tinh vi của chúng. Các lực lượng cực đoan luôn ra sức tuyên truyền, xuyên tạc đường lối, chính sách của Đảng ta về tôn giáo, khoét sâu mâu thuẫn nội bộ, ra sức lợi dụng các phần tử

xấu trong tôn giáo, coi đó là lực lượng xung kích để liên kết chặt chẽ với bộ phận phản động trong các tôn giáo với bộ phận phản động trong các dân tộc, tạo thời cơ cho bạo loạn lật đổ.

Để quán triệt sâu sắc chính sách tôn giáo của Đảng và phát huy Đại đoàn kết toàn dân tộc, bảo đảm cho tôn giáo đồng hành cùng dân tộc đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, cần thực hiện mấy vấn đề sau đây:

*Một là*, thường xuyên chăm lo nâng cao hơn nữa công tác tuyên truyền đường lối Đại đoàn kết toàn dân tộc của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay. Trong văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng đã khẳng định: “Đại đoàn kết toàn dân tộc là đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam; là nguồn sức mạnh, động lực chủ yếu và là nhân tố có ý nghĩa quyết định bảo đảm thắng lợi của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”<sup>(4)</sup>. Vì vậy, việc tuyên truyền giáo dục đường lối quan điểm của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước tập hợp các thành phần xã hội để tạo sự đồng thuận trong nhân dân là rất quan trọng. Đặc biệt, cần chú trọng phát huy lòng yêu nước và giác ngộ cao của giáo dân trong cả nước, đi đôi với tuyên truyền sâu rộng chính sách tôn giáo của Đảng. Đồng thời nhạy bén, kịp thời vạch trần âm mưu lợi dụng vấn đề tôn giáo của kẻ thù để đồng bào có đạo và toàn thể nhân dân ta nắm vững và có ý thức cảnh giác thường xuyên. Nhân dân ta nói chung và đồng bào có đạo nói riêng vốn có truyền thống yêu nước nồng nàn, rất quý trọng độc lập, tự do. Mỗi khi dân tộc bị xâm lăng, thì cộng đồng dân tộc Việt Nam, không phân biệt tôn giáo, thành phần dân tộc đều nhất tề đứng lên đánh

đuổi kẻ thù. Do vậy, việc tuyên truyền chính sách tôn giáo của Đảng, vạch trần âm mưu, thủ đoạn lợi dụng tôn giáo của kẻ thù phải được tiến hành thường xuyên để xây dựng Đại đoàn kết toàn dân tộc để hoàn thành nhiệm vụ của cách mạng trong giai đoạn mới.

*Hai là*, tăng cường giáo dục quy phạm pháp luật của Nhà nước về vấn đề tự do tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân. Các tín đồ, tăng ni, Phật tử của các tôn giáo đều là những công dân của nước Việt Nam và đều phải thực hiện tốt quyền lợi và nghĩa vụ mà luật pháp đã quy định. Hiến pháp nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam (sửa đổi, bổ sung năm 2001) nêu rõ: “Công dân có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo... không ai được xâm phạm tự do tín ngưỡng, tôn giáo để làm trái pháp luật và chính sách của nhà nước”. Đây chính là cơ sở pháp lí, quy phạm pháp luật để mỗi công dân hiểu rõ quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của mình một cách đúng đắn, đồng thời là cơ sở để nâng cao trách nhiệm công dân đấu tranh với những hiện tượng vi phạm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của công dân.

*Ba là*, nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lí cho đội ngũ cán bộ cơ sở ở địa phương, nhất là ở các vùng có đạo. Đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị cơ sở có vai trò trực tiếp tổ chức hiện thực hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước vào thực tế ở địa phương mình. Thực tiễn cho thấy, cán bộ chính quyền địa phương nào có năng lực lãnh đạo, quản lí, tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước tốt thì các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, đời sống của nhân dân,

4. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. CTQG-ST, H. 2011, tr. 48.

an ninh chính trị - xã hội sẽ hoàn thành tốt và ổn định. Đội ngũ cán bộ địa phương có vai trò chăm lo trực tiếp đời sống của nhân dân nói chung, của đồng bào có đạo nói riêng để họ an tâm tham gia xây dựng quê hương giàu mạnh. Vì vậy, việc chăm lo giáo dục nâng cao trình độ mọi mặt cho đội ngũ cán bộ ở cấp xã, phường hiện nay luôn luôn được Đảng, Nhà nước ta quan tâm để giúp họ hoàn thành tốt cương vị chức trách được giao. Thực tế chứng tỏ, một bộ phận cán bộ ở các địa phương do trình độ mọi mặt còn hạn chế cùng với việc chưa chịu khó tu dưỡng phẩm chất, năng lực nên hiệu quả công tác chưa cao, xử lý một số vụ chưa nắm vững nguyên tắc, chính sách, pháp luật của Nhà nước đã gây nên những bức xúc kéo dài trong nhân dân. Điều đó, một phần đã làm giảm sút niềm tin của quần chúng vào Đảng và phát huy sức mạnh của Đại đoàn kết toàn dân.

*Bốn là*, kiên quyết xử lý các phần tử cực đoan lợi dụng vấn đề tôn giáo để chống phá Đại đoàn kết toàn dân. Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta không có lợi ích nào khác là vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, chăm lo cải thiện đời sống của toàn dân. Khi có sai lầm khuyết điểm, Đảng ta kiên quyết sửa chữa, thường xuyên coi trọng công tác xây dựng Đảng để nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới. Đồng thời, Đảng Cộng sản Việt Nam sẽ kiên quyết đấu tranh với những lực lượng chia rẽ mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân, chia rẽ đoàn kết dân tộc: “Chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh với những hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn

giáo để mê hoặc, chia rẽ phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc”<sup>(5)</sup>.

*Năm là*, chăm lo nâng cao đời sống vật chất tinh thần và tạo việc làm cho nhân dân lao động nói chung, đồng bào có đạo nói riêng. Đây là chủ trương lớn của Đảng, của Nhà nước ta với nhiều biện pháp rất toàn diện và với phương châm nhất quán của Đảng là phấn đấu thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh. Hiện nay, đời sống của nhân dân ta so với những thời kỳ trước đây đã có nhiều cải thiện nhưng so với nhu cầu và mục tiêu thì vẫn còn những bất cập. Nước ta từ một nền sản xuất tiểu nông đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, cơ sở vật chất kỹ thuật còn nghèo nàn, năng suất lao động còn thấp nên chỉ có con đường duy nhất là phải thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước thì mới tạo việc làm và cải thiện đời sống ngày càng bền vững cho nhân dân lao động. Đây là trách nhiệm chung của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành và là trách nhiệm của mỗi người dân có đạo và không theo đạo.

Các biện pháp trên đây có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, chắc chắn sẽ góp phần tăng cường sức mạnh khối Đại đoàn kết toàn dân tộc trong giai đoạn cách mạng mới. Nó vừa bảo vệ lợi ích của cách mạng, vừa bảo vệ quyền tự do tín ngưỡng của nhân dân, bảo đảm xây dựng các tổ chức tôn giáo thực sự đóng vai trò phục vụ cho yêu cầu tín ngưỡng của nhân dân và đồng hành cùng dân tộc xây dựng chủ nghĩa xã hội./.

5. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. CTQG-ST, H.2011, tr. 245.